



ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN NGÀY KIẾN TRÚC VIỆT NAM VÀ RUNG UÔNG
75 NĂM THÀNH LẬP HỘI KIẾN TRÚC SƯ VIỆT NAM
(27/4/1948 -- 27/4/2023)

Nhận rõ vai trò quan trọng của kiến trúc trong kháng chiến và trong công cuộc tái thiết, xây dựng đất nước sau khi kháng chiến thắng lợi, với tầm nhìn chiến lược và niềm tin tuyệt đối vào thắng lợi của cách mạng Việt Nam, tháng 4/1948, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chủ trương và cho tiến hành hội nghị thành lập Đoàn kiến trúc sư Việt Nam (tiền thân của Hội Kiến trúc sư Việt Nam ngày nay).

Trải qua 75 năm xây dựng và trưởng thành, đội ngũ kiến trúc sư Việt Nam luôn đoàn kết, sáng tạo, nỗ lực hoàn thành tốt các nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước và nhân dân giao phó, góp phần vào công cuộc xây dựng đất nước và bảo vệ tổ quốc. Kiến trúc đã đồng hành, tham dự, trở thành chứng nhân lịch sử, phản ánh trung thực nhất mỗi giai đoạn, mỗi thời kỳ phát triển của dân tộc và công cuộc xây dựng đất nước từ sau Cách mạng Tháng Tám cho đến hôm nay.

Giai đoạn từ 1945 đến 1975

Năm 1925, Trường cao đẳng Mỹ thuật Đông Dương được thành lập. Nhiều sinh viên Việt Nam đã được tuyển vào Trường theo học ngành Mỹ thuật và Kiến trúc. Đến những năm 30 của thế kỷ XX, những KTS người Việt đầu tiên (khoảng 70 người) tốt nghiệp Trường này đã mở ra thời kỳ KTS Việt Nam chính thức tham gia vào hoạt động nghề nghiệp sáng tạo kiến trúc, mà trước đó, lĩnh vực này chỉ do các KTS người Pháp đảm nhận. Những công trình kiến trúc dưới dạng biệt thự, nhà phố, công trình công cộng... do KTS Việt Nam thiết kế được xây dựng ở Hà Nội, Huế, Sài Gòn và một vài đô thị khác của Việt Nam khi đó, đã được xã hội và giới trí thức đương thời đón nhận.

Cách mạng Tháng Tám thành công, mở ra một giai đoạn mới của nền kiến trúc Việt Nam, mà khởi đầu là công trình Lễ đài Độc Lập do KTS Ngô Huy Quỳnh thiết kế và chỉ huy lắp dựng tại Quảng trường Ba Đình chỉ trong một ngày đêm (01/9). Và sáng ngày 02/9/1945, trên Lễ đài độc đáo, giản dị bằng gỗ này, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chính phủ lâm thời đã ra mắt quốc dân đồng bào và Người đã long trọng đọc bản Tuyên ngôn Độc lập bất hủ, khai sinh nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa đầu tiên ở Đông Nam châu Á trước toàn thế giới.

Khi thực dân Pháp gây hấn, xâm lược nước ta một lần nữa, tháng 12/1946, theo lời kêu gọi của Bác Hồ và Chính phủ, nhiều KTS tốt nghiệp Trường cao đẳng Mỹ thuật Đông Dương, khi ấy còn rất trẻ, đã từ bỏ đô thành lên chiến khu Việt Bắc tham gia kháng chiến. Nhận rõ vai trò quan trọng của kiến trúc trong kháng chiến và trong công cuộc tái thiết, xây dựng đất nước sau khi kháng chiến thắng lợi, và với tầm nhìn chiến lược, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chủ trương thành lập tổ chức nghề nghiệp của giới KTS. Thực hiện chỉ đạo của Người, tháng 4/1948, Hội nghị thành lập Đoàn KTS Việt Nam (nay là Hội KTS Việt Nam) đã diễn ra tại làng Thán Sơn, xã Liên Sơn, huyện Lập Thạch dưới chân núi Tam Đảo (nay thuộc tỉnh Vĩnh Phúc) với sự tham gia của các KTS sáng lập: Nguyễn Cao Luyện, Hoàng Như Tiếp, Nguyễn Ngọc Chân, Trần Hữu Tiềm, Võ Đức Diên, Tạ Mỹ Duật, Phạm Quang Bình và Đoàn Văn Minh. Bộ trưởng Bộ Giao thông-Công chính Trần Đăng Khoa thay mặt Chính phủ chủ trì Hội nghị.

Hội nghị đã vinh dự được Bác Hồ gửi thư chúc mừng và căn dặn *“Trong 4 điều quan trọng cho dân sinh: ở và đi là hai vấn đề cũng cần thiết như ăn và mặc. Vì vậy, việc kiến trúc là một việc rất quan hệ. Chúng ta phải tùy hoàn cảnh mà xây dựng ngay trong khi kháng chiến và sau khi kháng chiến thành công. Tôi mong Hội nghị sẽ đi tới những kế hoạch thiết thực với tình thế hiện tại, và những chương trình kiến thiết hợp với tương lai, kế hoạch và chương trình đúng tinh thần đời sống mới. Tôi lại mong Hội nghị chú trọng đặc biệt tới vấn đề nhà ở tại thôn quê, tìm ra những kiểu nhà giản dị và cao ráo, sáng sủa và rẻ tiền.”*

Sau Hội nghị, tuân theo lời dạy của Bác và sự phân công của Chính phủ, các KTS thế hệ đầu tiên của Hội KTS Việt Nam đã trở về các liên khu (I,II,III,IV) thành lập Phòng Kiến trúc, tích cực đem tài năng sáng tạo của mình vượt qua mọi khó khăn thiếu thốn của cuộc chiến, phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân. Những công trình kiến trúc được xây dựng bằng gỗ, tre, nứa lá tại chiến khu Việt Bắc, các vùng tự do như Nhà Thông tin, Trạm Y tế, Trụ sở Ủy ban Hành chính, nhà ở nông thôn... đã ghi dấu những thành tựu đầu tiên của ngành kiến trúc cách mạng non trẻ, trong đó tiêu biểu là Khu Hội trường-Nhà làm việc Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ II (11/1952-KTS Hoàng Như Tiếp); Khu nhà họp Hội nghị T.U 5 Khu nhà họp Hội nghị T.U 6 tại Việt Bắc (1953-KTS Ngô Huy Quỳnh); Hội trường tỉnh Lạng Sơn (1948-KTS Nguyễn Văn Ninh)...

Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp kết thúc với chiến thắng Điện Biên Phủ vĩ đại. Năm 1954, Hà Nội được giải phóng, hòa bình lập lại trên miền Bắc, 16

KTS từ chiến khu Việt Bắc trở về, tham gia tiếp quản Nha Kiến trúc của chế độ cũ và KTS Nguyễn Văn Ninh được cử làm Giám đốc Nha Kiến trúc thuộc Bộ Giao thông công chính. Để kịp thời đáp ứng việc chỉ đạo và thiết kế xây dựng trong giai đoạn đầu của cuộc tái thiết, năm 1958, Cục Thiết kế dân dụng (sau là Viện Thiết kế kiến trúc) và Cục Đô thị-Nông thôn (sau là Viện Quy hoạch Đô thị-Nông thôn) được thành lập trực thuộc Bộ Kiến trúc. Nhiều KTS thuộc thế hệ đầu tiên là cán bộ chủ chốt của hai cơ quan này. Trong đó KTS Nguyễn Văn Ninh là Cục trưởng Cục Thiết kế dân dụng, KTS Hoàng Như Tiếp là Cục trưởng Cục Đô thị-nông thôn.

Những năm từ 1954 đến 1975, cả miền Bắc như một đại công trường sôi động của công cuộc tái thiết, xây dựng cơ sở vật chất cho CNXH, chống chiến tranh phá hoại khi Mỹ ném bom miền Bắc và chi viện cho miền Nam ruột thịt. Hàng ngàn công trình kiến trúc phục vụ dân sinh, phục vụ kinh tế- chính trị-xã hội được xây dựng với phương châm "*Thích dụng, bền vững, kinh tế và mỹ quan trong điều kiện có thể*" để phù hợp với điều kiện của đất nước. Giai đoạn này kiến trúc được sáng tác theo xu hướng hiện đại tiên kỳ và hiện đại, hình thức trong sáng, không cầu kỳ phô trương, phù hợp với điều kiện kinh tế, yếu tố thiên nhiên và khai thác tính truyền thống đã tạo nên dấu ấn đậm nét, là nền tảng phát triển kiến trúc Việt Nam hiện đại. Đó là các công trình kiến trúc đặc biệt như: Lễ đài Ba Đình bằng gỗ -1955, Lễ đài Ba Đình bằng gạch, bê tông -1960, Nhà sàn Bác Hồ trong Phủ Chủ tịch -1958 (KTS Nguyễn Văn Ninh); Hội trường Ba Đình -1962 (KTS Trần Hữu Tiềm-KTS Nguyễn Cao Luyện); Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh và Quảng trường Ba Đình -1975 (KTS Xô viết Medenxep và Ixanovich). Các công trình dân dụng như: Trụ sở Ủy ban Hành chính tỉnh Nghĩa Lộ -1956 (KTS Nguyễn Cao Luyện); Trường Đảng Nguyễn Ái Quốc-1958 (KTS Nguyễn Ngọc Chân, KTS Trần Hữu Tiềm); Trụ sở Tổng cục Thống kê-1960 (KTS Đoàn Văn Minh); Trụ sở Bộ Xây dựng-1960 (KTS Nguyễn Ngọc Chân); Học viện Thủy Lợi-1958 (KTS Đoàn Văn Minh); Trường đại học Bách Khoa-1961(*Liên Xô giúp đỡ*); Bảo tàng Việt Bắc ở Thái Nguyên-1963 (KTS Hoàng Như Tiếp); Khách sạn Thăng Lợi-1974 (KTS Quintana-Cuba); Nhà nghỉ Công Đoàn ở Bãi Cháy, Hạ Long- 1970 (KTS Trần Gia Khiêm); Cung Văn hóa Thiếu nhi Hà Nội-1972 (KTS Lê Văn Lân); Công viên Thống Nhất-1960 (KTS Đàm Trung Phụng, KTS Nguyễn Ngọc Diễm, KTS Lê Văn Lân)v.v... Các khu nhà ở tập thể cao 4-5 tầng (chung cư) có quy hoạch đồng bộ theo mô hình tiểu khu của Liên Xô, như: Khu nhà ở Kim Liên, Trung Tự, Giảng Võ, Dệt 8-3... ở Hà Nội. Các khu công nghiệp như: Khu công nghiệp Cao-Xà-Lá, Gang thép Thái Nguyên, Dệt 8-3; Dệt Kim Đông

Xuân, Liên hợp dệt Nam Định, Vĩnh Phú, Nhựa Tiền Phong Hải Phòng, Than Quảng Ninh, Nhà máy Supe phốt phát Lâm Thao, Phân đạm Hà Bắc, Phân lân Văn Điển (Hà Nội)...các Nhà máy điện Ung Bí, Thái Nguyên, Việt Trì, Vinh, Hàm Rồng (Thanh Hóa), Thủy điện Thác Bà ...các Nhà máy cơ khí như: Cơ khí Trung quy mô, Trần Hưng Đạo, Mai Động (Hà Nội), Duyên Hải (Hải Phòng). Các công trình ngầm đặc biệt bảo vệ lãnh tụ và cơ quan đầu não của Đảng, Nhà nước ở Thủ đô. Các công trình y tế phục vụ dân sinh, như Bệnh viện Nhi Olof Palme ở Hà Nội-1975, Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam-Cu Ba ở Đồng Hới-1972 và hàng ngàn cơ sở y tế, giáo dục cùng các công trình kiến trúc, thủy lợi phục vụ xây dựng phát triển nông thôn. Nhiều đồ án quy hoạch đô thị được lập như Hà Nội, Việt Trì, Thái Nguyên, Hải Phòng, Vinh... Năm 1959, Đồ án quy hoạch xây dựng Thủ đô Hà Nội đã vinh dự được báo cáo trực tiếp với Bác Hồ. Và bức ảnh chụp Bác đang xem xét đồ án này đã trở thành tư liệu lịch sử vô giá của ngành Kiến trúc-Xây dựng Việt Nam.

Ở miền Nam, cuộc chiến tranh chống đế quốc Mỹ diễn rất khốc liệt, *KTS Huỳnh Tấn Phát* đã quy hoạch, thiết kế và chỉ đạo xây dựng nhiều công trình nhà ở, nơi làm việc, sở chỉ huy, hội trường... tại Khu căn cứ Mặt trận dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam và căn cứ Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam (1960-1962). Các công trình tuy chỉ được xây cất bằng vật liệu tại chỗ như tre, nứa, gỗ, kiến trúc giản dị, thi công đơn giản, nhưng đáp ứng tốt yêu cầu sử dụng và phục vụ kháng chiến. Tại Sài Gòn và một số đô thị lớn, các KTS được đào tạo tại Trường Cao đẳng Mỹ thuật Đông Dương cũng đã đem tài năng thiết kế nhiều công trình có giá trị. Do có điều kiện và sớm được tiếp cận với các xu hướng kiến trúc hiện đại, công nghệ xây dựng tiên tiến và vật liệu mới trên thế giới, họ đã thành công khi đưa tính bản địa nhiệt đới vào trong các sáng tác của mình, tạo nên một phong cách kiến trúc nhiệt đới hiện đại có bản sắc. Tiêu biểu là Dinh Độc Lập-1966 (*KTS Ngô Viết Thụ*); Thư viện Quốc gia Sài Gòn-1972 (*KTS Nguyễn Hữu Thiệp*); Nhà thờ Đức Mẹ ở Huế -1968 (*KTS Nguyễn Mỹ Lộc*); Trung tâm nguyên tử Đà Lạt-1965 (*KTS Ngô Viết Thụ*); Cư xá Thanh Đa-Sài Gòn-1960; Trường đại học Sư phạm Huế-1960 (*KTS Ngô Viết Thụ*); Bệnh viện Vì Dân-1974 (*KTS Trần Đình Quyền*); Hội sở Ngân hàng Việt Nam Thương Tín-1974 (*KTS Nguyễn Quang Nhạc*).v.v...

Giai đoạn từ 1976 đến 1986

Chiến thắng lịch sử 30/4/1975 đã kết thúc cuộc chiến tranh chống Mỹ xâm lược kéo dài suốt 20 năm của dân tộc. Non sông liền một dải, Tổ quốc được thống nhất. Năm 1983, sau 26 năm kể từ Đại hội lần thứ II, giới KTS mới lại tổ chức Đại

hội. Đây là Đại hội đoàn kết, thống nhất lực lượng KTS ở hai miền Nam-Bắc để xây dựng đất nước. **Đại hội đã quyết định đổi tên Đoàn KTS Việt Nam thành Hội KTS Việt Nam.**

Trong giai đoạn từ 1976 đến 1986, đất nước bước vào những năm tháng cực kỳ khó khăn bởi hậu quả nặng nề do chiến tranh gây ra, lại thêm cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới phía Bắc và chiến tranh biên giới Tây Nam, viện trợ nước ngoài bị cắt giảm, hệ thống quản lý nhà nước trì trệ, chủ quan duy ý chí. Nền kinh tế nặng nề cơ chế bao cấp, vật liệu xây dựng thiếu thốn, KHCCN xây dựng lạc hậu, ngoài việc tập trung cho các công trình lớn trọng điểm của quốc gia như Thủy điện Hòa Bình, Nhiệt điện Phả Lại, Apatit Lào Cai... phục hồi những công trình trọng điểm bị đánh phá hư hại trong chiến tranh... thì nguồn lực dành cho đầu tư xây dựng mới rất hạn chế, tất cả những khó khăn đó đã tác động sâu sắc đến sáng tạo của KTS. Tuy vậy, vẫn có nhiều công trình có giá trị về nghệ thuật kiến trúc được xây dựng. Các KTS đã cố gắng tìm tòi, thử nghiệm trong sáng tác để tạo nên một xu hướng kiến trúc hiện đại giản dị và thích dụng. Đó là các khu nhà ở lắp ghép bê tông tấm lớn với căn hộ khép kín Thanh Xuân Bắc, Trung Tự, Giảng Võ, Quỳnh Mai... ở Hà Nội; Nhà hát Hòa Bình-Q.10, TP. Hồ Chí Minh-1978 (KTS Huỳnh Tấn Phát, Nguyễn Thanh Thế); Bảo tàng Hùng Vương Phú Thọ-1980 (KTS Vương Văn Lai, KTS Tạ Mỹ Duật); Bưu điện Quảng Ninh-1986 (KTS Nguyễn Văn Triệu); Viện Xã hội học Campuchia-89 (KTS Trần Đức Nhuận và cộng sự); Cung Văn hóa Hữu Nghị Việt Xô ở Hà Nội-1975 (KTS Ixacovich-Liên Xô).v.v...

Đặc biệt trong giai đoạn khó khăn này, kiến trúc Việt Nam vẫn tự tin vươn ra thế giới bằng việc tham gia các cuộc thi Kiến trúc quốc tế và đạt được nhiều giải thưởng cao quý. Như, năm 1979, tại cuộc thi "Archis 79-Habitation Rural" với chủ đề kiến trúc nông thôn, tổ chức tại Paris-Pháp, đề án "Nhà ở vùng đất bồi ngập mặn Năm Căn-Cà Mau" của Sinh viên Trường đại học Kiến trúc TP. Hồ Chí Minh Nguyễn Văn Tấn; đề án "Làng nổi Đồng Tháp Mười" của KTS Bùi Quang Ngân, Đặng Bá Cầu, Nguyễn Ngọc Bình và đề án "Nhà ở nông thôn: Đơn vị cân bằng sinh thái" của KTS Nguyễn Luận, Trần Quang Trung đã đạt giải Nhất. Năm 1985, đề án "Nhà ở Làng hoa Ngọc Hà" của nhóm tác giả Nguyễn Hoàng Hà, Lê Thị Kim Dung, Nguyễn Thị Hiền, Hoàng Đình Tuấn đạt giải Nhất tại cuộc thi Kiến trúc quốc tế "Nhà ở cho ngày mai". Hay tại Biennial Kiến trúc thế giới lần thứ ba Interarch-85 tổ chức tại Sofia (6/1985) với chủ đề "Con người-xã hội-Thiên nhiên", đề án "Xa mà Gần" của KTS Nguyễn Thế Bá, Hàn Tấn Ngạn, Phạm Ngọc Thạch và họa sỹ Vũ Hoa

(Trường đại học Kiến trúc Hà Nội) đạt Huy chương Đồng. Đặc biệt, tại cuộc thi Kiến trúc quốc tế “Interarach-87” tổ chức tại Bulgaria, đề án “Tồn tại hay không tồn tại” của nhóm *KTS Vũ Văn Tân, Nguyễn Bắc Vũ, Lê Thị Kim Dung, Vũ Anh Tuấn* đã đạt Giải thưởng Lớn (Grand Prix), Giải thưởng đặc biệt (Special Prize), 2 Huy chương Vàng và Bằng Danh dự.

Giai đoạn Đổi mới từ 1987 đến nay

Đại hội lần thứ VI của Đảng (tháng 12/1986) đề ra “*Đường lối Đổi mới toàn diện đất nước theo định hướng XHCN, với mục tiêu ổn định tình hình kinh tế - xã hội, tiếp tục xây dựng những tiền đề cần thiết cho việc đẩy mạnh công nghiệp hóa XHCN*” đã đưa nước ta bước vào một thời kỳ phát triển mới, chuyển từ nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung sang nền kinh tế thị trường theo định hướng XHCN. Cùng với sự khởi sắc của nền kinh tế, Kiến trúc Việt Nam cũng bắt đầu bước vào cuộc đổi mới về tư duy sáng tạo với công nghệ, vật liệu mới và hoạt động hành nghề. Lúc này, ngoài các KTS-công chức, làm việc tại các cơ quan, đơn vị tư vấn thiết kế của nhà nước, thì đã xuất hiện một số tổ chức tư vấn, văn phòng KTS tư nhân hoạt động theo quy định của pháp luật. Sự chuyển mình của đất nước trong thời kỳ đổi mới, mở cửa đã tác động sâu sắc đến đời sống hành nghề và hoạt động của giới KTS và Hội KTS Việt Nam. Chính vì thế, ngay từ *Đại hội KTS Việt Nam lần thứ IV (1989); Đại hội V (1994); Đại hội VI (2000); Đại hội VII (2005); Đại hội VIII (2010); Đại hội IX (2015) cho đến Đại hội X (2020)* hiện nay, Hội KTS Việt Nam luôn xác định mục tiêu, đổi mới nội dung hoạt động để phù hợp với từng giai đoạn phát triển của đất nước, chú trọng đến đổi mới đào tạo và môi trường hành nghề của KTS, để tiệm cận khu vực và trên thế giới.

Năm 1993, Giải thưởng Kiến trúc Quốc gia (GTKTQG) với định kỳ 2 năm/lần do Hội KTS Việt Nam, Bộ Xây dựng và Bộ Văn hóa - Thể thao (nay là Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch) ra đời, đánh dấu một khởi đầu mới của kiến trúc Việt Nam. Năm 1994, GTKTQG lần thứ I có 127 tác phẩm của 170 tác giả đến từ 28 đơn vị tư vấn thiết kế tham dự. Hội đồng GTKTQG đã chọn được 2 giải Nhất là Viện Xã hội học Campuchia (nhóm tác giả *Trần Đức Nhuận, Nguyễn Văn Tiến, Đặng Kim Khôi, Nguyễn Tấn Vạn, Nguyễn Thúc Hoàng*) và Khu nhà ở Ngoại giao đoàn (các tác giả *Nguyễn Khôi Nguyên, Trần Bình Trọng*); 4 giải Nhì; 5 giải Ba và 11 giải Khuyến khích. Qua 15 kỳ Giải thưởng, Hội đồng GTKTQG đã nhận được 2350 tác phẩm tham dự, đã trao 01 Giải thưởng Lớn, 26 Giải Nhất/ Giải Vàng, 120 Giải Nhì/ Giải Bạc, 247 Giải Ba/ Giải Đồng, hơn 200 Giải Khuyến khích/ Giải Chuyên đề, Thẻ loại

và Giải thưởng Hội đồng cho các tập thể và cá nhân tác giả - tác phẩm đoạt giải. Mỗi kỳ GTKTQG là dịp để tổng kết, đánh giá hoạt động sáng tạo của KTS, tôn vinh những thành công và cổ vũ xu hướng kiến trúc mới, động viên KTS trẻ có những tìm tòi trong sáng tạo, cũng như kịp thời chỉ ra những yếu kém trong kiến trúc để có hướng khắc phục.

Bên cạnh GTKTQG, các hoạt động nghề nghiệp có tính xã hội do Hội khởi xướng tổ chức hay phối hợp tổ chức, như: Liên hoan KTS trẻ toàn quốc 2 năm/lần (bắt đầu từ 1998 tại Sa Pa); Liên hoan Sinh viên Kiến trúc toàn quốc 2 năm/lần (bắt đầu từ 1998 tại TP.HCM); Giải thưởng Loa Thành hàng năm dành cho đồ án tốt nghiệp xuất sắc của sinh viên ngành xây dựng (bắt đầu từ 1999) được tổ chức với sự phối hợp tổ chức của Tổng hội Xây dựng Việt Nam, Hội KTS Việt Nam, Bộ Xây dựng và T.Ư Đoàn TNCSHCM cùng các Giải thưởng/ Cuộc thi khác đã tạo sự hứng khởi cho KTS trong quá trình học tập và hành nghề. Thông qua các hoạt động này, Hội KTS Việt Nam đã có những tổng kết, kiến nghị, đề xuất với Đảng, Nhà nước để có những chủ trương, chính sách kịp thời nhằm tạo điều kiện cho KTS hoạt động sáng tạo, phù hợp yêu cầu phát triển của xã hội và cộng đồng với tư cách là người đồng hành và tham gia kiến tạo.

Hội KTS Việt Nam là thành viên của Liên Hiệp hội KTS Thế giới – UIA và thành viên Hội đồng KTS khu vực châu Á - ARCASIA. Năm 2011, lần đầu tiên Hội KTS Việt Nam đăng cai tổ chức Diễn đàn Kiến trúc châu Á với chủ đề “Đô thị châu Á trong thế kỷ XXI” và Hội nghị Hội đồng Kiến trúc sư châu Á (ARCASIA) lần thứ 16 tại TP. Đà Nẵng. Diễn đàn và Hội nghị diễn ra từ ngày 16-19/8/2011 với sự tham gia của hơn 500 đại biểu đến từ 16 quốc gia, vùng lãnh thổ. Hội nghị đã thành công rực rỡ, để lại cho bạn bè quốc tế những tình cảm tốt đẹp về đất nước - con người Việt Nam, nâng cao uy tín của Hội KTS Việt Nam trong khu vực và trên thế giới.

Công cuộc Đổi mới đã thúc đẩy tiến trình đô thị hóa trên cả nước. Hàng trăm đô thị mới ra đời. Các đô thị cũ được cải tạo mở rộng và phát triển. Năm 1997, xuất hiện mô hình Khu đô thị mới (KĐT M). Đó là Khu nhà ở, dịch vụ hồ Linh Đàm (Hà Nội) và KĐT M Phú Mỹ Hưng ở TP.Hồ Chí Minh, với các chung cư cao từ 10 đến hơn 20 tầng kiến trúc hiện đại, có thang máy, căn hộ tiện nghi rộng từ 70 đến hơn 100m²... được quy hoạch đồng bộ từ hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng giao thông đến không gian công cộng, cây xanh, mặt nước, cơ sở y tế, trường học mở đầu cho thời kỳ phát triển nhà ở mới tại Việt Nam. Sự xuất hiện các KĐT M và hàng trăm ngàn công trình cao tầng như chung cư, khách sạn, trung tâm thương mại... đã đem đến một diện

mạo mới cho kiến trúc đô thị. Xu hướng phát triển kiến trúc xanh, kiến trúc bền vững và gần đây là kiến trúc cộng đồng được Hội KTS Việt Nam cổ vũ, khích lệ.

Ngày 4/11/2010, Thủ tướng Chính phủ đã ra Quyết định số 2008-QĐ/TTg về việc lấy ngày 27/4 hàng năm là Ngày Kiến trúc Việt Nam với mục đích động viên, thu hút sự quan tâm của giới KTS, các tầng lớp nhân dân, các nhà quản lý về kiến trúc - quy hoạch, các nhà đầu tư, các tổ chức xã hội – nghề nghiệp cùng đoàn kết, sáng tạo, tích cực tham gia xây dựng và phát triển nền kiến trúc Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; có hình thức khen thưởng, biểu dương, khuyến khích các tài năng kiến trúc cống hiến cho Tổ quốc.

Trong gần 40 năm đổi mới, kiến trúc phát triển mạnh mẽ ở mọi loại hình từ kiến trúc nhà ở, công trình công cộng, công trình văn hóa... đến công trình tôn giáo tín ngưỡng. Có thể điểm qua, như: Trung tâm Hội nghị Quốc tế và Hội sở Ngân hàng Vietin Bank-2000 (*KTS Nguyễn Thúc Hoàng, Đặng Kim Khôi*); Nhà ga Hàng không Quốc tế T1 Nội Bài-2000 (*KTS Lương Anh Dũng, Thân Hoàng Linh*); KĐT Ecopark (Hung Yên)-2000, Khu du lịch Sài Gòn Mũi Né (*KTS Nguyễn Văn Tấn*); Trung tâm Hội chợ Triển lãm Thương mại-Văn hóa Hải Phòng-2003 (*KTS Nguyễn Tiến Thuận*); Trung tâm Hội nghị Quốc gia (Hà Nội)-2006, Tòa nhà Keangnam Landmark (Hà Nội)-2008; Ga Hàng không Liên Khương (Đà Lạt)-2009 (*KTS Lưu Hướng Dương*); Tòa tháp Bitexco (TP.HCM)-2010; Nhà Quốc hội (Ba Đình)-2014 (*KTS Meinhard Von Gerkan và Nicolaus Goetze-CHLB Đức*); Trường PTTH chuyên Amsterdam (Hà Nội)-2010 (*KTS Nguyễn Tuấn Anh, Phạm Duy Đông*); Trường Mầm non Xanh (Biên Hòa-Đồng Nai)-2013 (*KTS Võ Trọng Nghĩa*); Trường học vùng cao “Hoa Rừng” (Lào Cai)-2013, Làng Đất-2017, Nhà ở công nhân Lào Cai – 2017, Trường Dạ hợp-2017 (*KTS Hoàng Thúc Hào và cộng sự*); KĐT cho người thu nhập thấp Đặng Xá-2013 (*Viện Quy hoạch đô thị-nông thôn, KTS Đặng Kim Khôi và cộng sự*); Cung văn hoá thiếu nhi Tp. Đà Nẵng (*Jina Architects và Viện QHXD Đà Nẵng*); Trụ sở Tập đoàn Viettel-2019 (*Gensler*); Trung tâm Gốm Bát Tràng – 2020 (*KTS. Hoàng Thúc Hào và cộng sự*); v.v... Các công trình tưởng niệm, tâm linh như: Nghĩa trang Liệt sỹ Điện Biên Phủ-1992 (*KTS Nguyễn Trục Luyện, Hoàng Phúc Thắng*), Đài tưởng niệm các Anh hùng Liệt sỹ ở Tuyên Quang -1995 (*KTS Lê Hiệp*), Đài Tưởng niệm Anh hùng Liệt sỹ ở Ba Đình, Hà Nội-1993 (*KTS Lê Hiệp*), Đài tưởng niệm Liệt sỹ ở Bến Dược, Củ Chi-1998 (*KTS Khuông Văn Mười*); Đài Tưởng niệm Vua Hùng (TP HCM-Bình Dương)-2009 (*KTS Nguyễn Trường Lưu*); Các đồ án quy hoạch và thiết kế cảnh quan như: QH chung khu kinh tế vịnh Vân Phong-2007 (*KTS Đặng Bá Cầu*); QH khu đô

thị sinh thái Vincom- Vincom Village (Nguyễn Anh Vinh và cộng sự); QH chi tiết XD 1/500 diêm du lịch nhân văn tưởng niệm Nhà văn hóa liệt sỹ Nam Cao (KTS Nguyễn Thu Hạnh); QH phân khu khu vực ven Đầm Nai- huyện Ninh Hải, Ninh Thuận (KTS Phó Đức Tùng, Phạm Thị Huệ Linh và cộng sự); Điều chỉnh QHC Tp. Pleiku đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Liên danh AREP, Viện KT và Viện TK Đô thị); Đường hoa Nguyễn Huệ Tết Mậu Tý 2008, Cầu Vàng-2018 (TA Landscape); Thiết kế cảnh quan khu du lịch sinh thái biển cao cấp Lạc Việt – 2019 (KTS. Phạm Thái Anh và cộng sự); Thiết kế cảnh quan Khu DL sinh thái nghỉ dưỡng Flamingo Đại Lải -2022 (KTS. Nguyễn Thương Quân, Bùi Thị Bích Đào và cộng sự); QHC TP. Sóc Trăng đến năm 2035 và tầm nhìn đến năm 2050 (KTS. Cao Thành Nghiệp và cộng sự)...

Qua gần 40 năm đổi mới, đến nay cả nước đã có gần 30 cơ sở đào tạo KTS, hàng năm cho ra trường hơn 1.000 KTS. Theo số liệu chưa đầy đủ, thì hiện trên cả nước đã có hơn 20.000 KTS, trong đó có hơn 6.500 là hội viên Hội KTS Việt Nam. Thế hệ KTS sinh trong thập niên 70-80 đã vươn lên, trở thành lực lượng nòng cốt của sự nghiệp phát triển kiến trúc. Rất nhiều KTS trẻ đã đi tiên phong trong sáng tác theo xu hướng mới như kiến trúc xanh, kiến trúc vì cộng đồng. Nhiều người đã đạt được các giải thưởng danh giá trong các cuộc thi kiến trúc quốc gia và quốc tế như Võ Trọng Nghĩa, Hoàng Thúc Hào, Nguyễn Hoàng Mạnh, Nguyễn Hoàng Hiệp, Đoàn Thanh Hà, Nguyễn Xuân Minh, Hồ Khuê.v.v... Năm 2017, tại Đại hội KTS Thế giới UIA tổ chức tại Seoul-Hàn Quốc, lần đầu tiên trong lịch sử kiến trúc Việt Nam, KTS Hoàng Thúc Hào đã vinh dự được trao Giải thưởng Lớn của UIA với những công hiến vì cộng đồng.

Từ năm 2015, Hội KTSVN đã tập trung lực lượng góp sức xây dựng các văn bản luật pháp, tích cực tham gia xây dựng Luật Kiến trúc với kỳ vọng góp phần cải thiện môi trường hành nghề, nâng cao năng lực hành nghề của KTS. Luật Kiến trúc đã được Quốc hội khóa XIV thông qua và có hiệu lực từ 1/7/2019 và Nghị định 85/2020/NĐ/CP của Chính phủ lần đầu tiên xác định và giao nhiệm vụ cho tổ chức xã hội – nghề nghiệp về hành nghề kiến trúc là Hội Kiến trúc sư Việt Nam trong việc: Xây dựng, ban hành Quy tắc ứng xử nghề nghiệp của kiến trúc sư hành nghề; Xây dựng, ban hành Bảng phương pháp tính điểm phát triển nghề nghiệp liên tục, tổ chức thực hiện các hoạt động phát triển nghề nghiệp liên tục (CPD) cho KTS hành nghề; Xây dựng và ban hành chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ sát hạch, bộ câu hỏi sát hạch, tổ chức sát hạch và tham gia cấp chứng chỉ hành nghề KTS. Luật Kiến trúc

cùng Nghị định của Chính phủ ra đời, mở ra một giai đoạn mới cho phát triển kiến trúc Việt Nam, và hành nghề kiến trúc theo hướng chuyên nghiệp, lành mạnh, tiếp cận một bước với môi trường hành nghề kiến trúc của Thế giới và khu vực, kỳ vọng mở ra thời kỳ giải phóng sức sáng tạo của KTS, bảo tồn và phát huy di sản kiến trúc, xuất hiện nhiều tài năng mới, nhiều tác phẩm mới đầy hơi thở của nghệ thuật dân tộc, phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế, văn hóa và con người Việt Nam trong giai đoạn mới.

Thực hiện Luật Kiến trúc và Nghị định 85/2020/NĐ/CP của Chính phủ, từ năm 2021 đến nay, Hội KTSVN đã tổ chức 15 chương trình CPD cho hơn 12.000 lượt KTS tham gia và 4 kỳ sát hạch cho KTS phục vụ cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc. Bên cạnh đó, Hội KTSVN cũng tăng cường liên kết với các chuyên gia trong nước và nước ngoài, các Cơ quan quản lý và Hội KTS cơ sở trong việc mở rộng các hình thức và chủ đề CPD, cung cấp các thông tin cập nhật về thực hiện Luật Kiến trúc, giải đáp những thắc mắc xung quanh việc cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc, phát triển nghề nghiệp liên tục được đăng tải trên các phương tiện thông tin truyền thông của Hội KTSVN...

75 năm qua là 75 năm giới KTS tập hợp dưới mái nhà chung là Hội KTS Việt Nam, tổ chức Chính trị-xã hội-nghề nghiệp, luôn trung thành với sự nghiệp của Đảng, của Nhà nước, của Nhân dân, luôn Đoàn kết và không ngừng Đổi mới-Sáng tạo, để hoàn thành nhiệm vụ kiến tạo không gian sống an toàn, bền vững góp phần vào thành công của sự nghiệp xây dựng đất nước.

Nhìn lại chặng đường 75 năm phát triển của Hội KTS Việt Nam và nền Kiến trúc cách mạng, giới KTS càng nhận thức rõ trách nhiệm nặng nề và vinh quang của mình để “Đoàn kết hơn nữa - Đổi mới hơn nữa - Sáng tạo hơn nữa” góp phần xây dựng đất nước ta “đàng hoàng hơn, to đẹp hơn” trong thời kỳ phát triển mới./.